

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/DS-ST

Ngày: 12/01/2022

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Thanh Tùng.

Ông Thái Trung N

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Đô, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 64/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 76/2021/QĐST-DS ngày 28/12/2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Hoán N (N), sinh năm XXXX (có mặt);

Địa chỉ: Số nhà ZZ, khóm C S, Phường Y, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn L, sinh năm XXXX (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà XXX, khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Huỳnh Văn N1, sinh năm XXXX (vắng mặt);

Địa chỉ: Khóm T Q, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

4. *Người làm chứng:*

4.1. Ông Đoàn Ngọc Minh D, sinh năm XXXX (vắng mặt);

Địa chỉ: Số nhà VV hẻm YY, đường XX, Khóm Y, Phường X, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

4.2. Ông Mai Hùng T, sinh năm XXXX (có mặt);

Địa chỉ: Khóm X, Phường X, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03/3/2021 cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Hoán N trình bày:

Vào ngày 02 tháng 8 năm 2018, ông Huỳnh Văn L có vay của ông Trần Hoán N số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Hai bên thỏa thuận lãi suất 5%/tháng, mỗi tháng trả lãi một lần và thời hạn vay là 05 tháng tính từ ngày 02/8/2018 đến ngày 02/01/2019. Tại thời điểm vay hai bên có làm hợp đồng vay tiền ghi ngày 02/8/2018 đã được hai bên ký kết và có sự chứng kiến của ông Mai Hùng T, ông Đoàn Ngọc Minh D. Đồng thời, ông Huỳnh Văn L có thể chấp cho ông Trần Hoán N 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do hộ ông Huỳnh Văn N1 (Ông N1 là cha ruột ông L) đứng tên. Sau khi vay tiền, ông Huỳnh Văn L đã trả tiền lãi được 27 tháng tương ứng với số tiền 81.000.000 đồng. Sau đó từ ngày 02 tháng 11 năm 2020 đến nay ông Huỳnh Văn L không trả lãi và nợ gốc cho ông N. Ông Trần Hoán N yêu cầu ông Huỳnh Văn L trả lãi và vốn gốc, ông L hứa nhiều lần nhưng không thực hiện Nghĩa vụ trả nợ cho ông N.

Nay ông Trần Hoán N yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc ông Huỳnh Văn L phải trả cho ông N số tiền vốn gốc là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) và yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 02/8/2018 cho đến nay.

Tại phiên tòa ngày 28/12/2021 bị đơn ông Huỳnh Văn L trình bày:

Ông Huỳnh Văn L thừa nhận có vay của ông Trần Hoán N số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) và lãi suất 5%/tháng. Ông Huỳnh Văn L đã trả tiền lãi cho ông Trần Hoán N được 27 tháng x 3.000.000 đồng/tháng, tương ứng số tiền 81.000.000 đồng.

Nay ông Huỳnh Văn L đồng ý trả vốn gốc 60.000.000 đồng; tiền lãi suất yêu cầu tính lại theo quy định của pháp luật và xin được trả nhiều lần cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa, người làm chứng ông Mai Hùng T trình bày:

Vào ngày 02/8/2018, ông Mai Hùng T và ông Đoàn Ngọc Minh D có chứng kiến việc ông Trần Hoán N cho ông Huỳnh Văn L vay số tiền 60.000.000 đồng và ông L nhận tiền tại nhà ông N. Ông T và ông D có cùng ký tên vào hợp đồng vay tiền do hai bên giao kết. Đồng thời, có thấy ông Huỳnh Văn L giao cho ông Trần Hoán N một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để đảm bảo việc trả nợ của ông Huỳnh Văn L đối với ông N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về pháp luật tố tụng:

[1] Nguyên đơn ông Trần Hoán N khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Văn L phải có Nghĩa vụ thanh toán tiền vay cho ông Trần Hoán N với số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của ông Trần

Hoán N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Tòa án thụ lý giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa: Bị đơn ông Huỳnh Văn L; người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn N; người làm chứng ông Đoàn Ngọc Minh D đều vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và khoản 2 Điều 229 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định của pháp luật.

Về pháp luật nội dung:

[1] Vào ngày 02 tháng 8 năm 2018, ông Trần Hoán N có cho ông Huỳnh Văn L vay số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Tại thời điểm vay tiền hai bên có làm “HỢP ĐỒNG VAY TIỀN” và có sự chứng kiến của những người làm chứng là ông Mai Hùng T và ông Đoàn Ngọc Minh D. Xét thấy, việc hợp đồng vay tiền giữa ông Trần Hoán N với ông Huỳnh Văn L thực tế có xảy ra và được các bên thừa nhận. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì ông Trần Hoán N không cần phải chứng minh.

[2] Xét thấy, nguyên đơn ông Trần Hoán N yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Văn L phải có Nghĩa vụ thanh toán tiền vay cho ông Trần Hoán N với số tiền vay là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về mức lãi suất: Xét thấy, tại thời điểm giao kết hợp đồng hai bên thỏa thuận lãi suất 5%/tháng là vượt quá quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa ngày 28/12/2021, bị đơn ông Huỳnh Văn L yêu cầu xem xét phần lãi đã đóng trước đó và nguyên đơn ông Trần Hoán N cũng đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét lại phần lãi suất và được tính như sau:

Về thời gian tính lãi: Từ ngày 02/8/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 12/01/2022 là 03 năm 05 tháng 10 ngày (41 tháng 10 ngày): $60.000.000 \text{ đồng} \times 1.66\%/tháng \times 41 \text{ tháng } 10 \text{ ngày} = 41.168.000 \text{ đồng}$.

Trừ đi tiền lãi đã trả trước: $81.000.000 \text{ đồng} - 41.168.000 \text{ đồng} = 39.832.000 \text{ đồng}$.

Số tiền lãi còn thừa được trừ vào vốn gốc: $60.000.000 \text{ đồng} - 39.832.000 \text{ đồng} = 20.168.000 \text{ đồng}$.

Như vậy, ông Huỳnh Văn L còn phải tiếp tục trả tiền cho ông Trần Hoán N gồm: Vốn 20.168.000 đồng và tiền lãi từ ngày 13/01/2022 theo mức lãi suất 1,66%/tháng cho đến khi trả hết nợ gốc.

[4] Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 357; các Điều 463, 466; khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Hoán N đối với bị đơn ông Huỳnh Văn L. Buộc bị đơn ông Huỳnh Văn L phải có Nghĩa vụ thanh toán nợ cho ông Trần Hoán N số tiền là 20.168.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm sáu mươi tám nghìn đồng) và tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 13/01/2022 theo mức lãi suất 1,66%/tháng cho đến khi trả hết nợ gốc theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Hoán N đồng ý giao trả lại cho ông Huỳnh Văn N giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 351070 cấp ngày 08/10/2015 đất tọa lạc tại khóm T Q, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng do hộ ông Huỳnh Văn N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Hoán N được chấp nhận, nên bị đơn ông Huỳnh Văn L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 và khoản 2 Điều 143; khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 146; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 357; các Điều 463, 466; khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Hoán N (N) đối với bị đơn ông Huỳnh Văn L.

Buộc bị đơn ông Huỳnh Văn L phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho nguyên đơn ông Trần Hoán N (N) số tiền là 20.168.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày 13/01/2022, bị đơn ông Huỳnh Văn L chưa thanh toán số nợ nêu trên cho ông Trần Hoán N thì hàng tháng ông Huỳnh Văn L còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của của Bộ luật dân sự đối với số tiền nợ gốc tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Hoán N đồng ý giao trả lại cho ông Huỳnh Văn N1 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 351070 cấp ngày 08/10/2015 đất tọa lạc tại khóm T Q, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng do hộ ông Huỳnh Văn N1 đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Số vào sổ cấp GCN: CH07044).

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Huỳnh Văn L phải chịu là 1.008.400 đồng (Một triệu không trăm lẻ tám nghìn bốn trăm đồng).

- Nguyên đơn ông Trần Hoán N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Trần Hoán N tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp với số tiền là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009372 ngày 11/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- VKSND TX VC;
- THADS TX V C;
- Phòng KTNV&THA
TAND Tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Phương